TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 22/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Quang, ông Nguyễn Văn Đương.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đặng Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1974, nơi sinh: huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1932 và con bà Trương Thị T, sinh năm 1937 (đã chết); Vợ: Lê Thị H, năm 1974; Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 114/2008/HSPT ngày 17/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/9/2009; Bản án số 179/2014/HSPT ngày 12/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/9/2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2023, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đô Lương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/4/2023, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên bị cáo Nguyễn Văn N đi bộ từ nhà của mình ở xóm Đồng Xuân, xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương ra khu vực gần đường nhà của bị cáo Ngạn để xin ngồi xe của một người qua đường (Ngạn không quen biết người này) đến khu vực xã Đà Sơn, huyện Đô Lương. Khi đi đến khu vực xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Ngạn đi bộ vào khu vực Đê thuộc xóm 6, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương để tìm mua ma túy về sử dụng (do trước đây Nguyễn Văn N có nghe bạn nghiện ma túy giới thiệu và mô tả đặc điểm tại khu vực ngã tư xã Đà Sơn, huyện Đô Lương có người đàn ông thường bán ma tuý). Quá trình đi bộ dọc Đê, Nguyễn Văn N gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ dáng người gầy (Ngạn nghĩ rằng người này nghiện ma túy) nên Ngạn lại gần và hỏi " Anh có biết chỗ mô bán ma túy không, mua cho vài trăm" (Ý của Ngạn là hỏi người đàn ông nói trên biết ai bán ma túy Heroine không mua cho Ngạn vài trăm nghìn tiên ma túy). Người đàn ông đó hiểu ý và nói: " Đưa tiền đây" nên Ngạn hiểu ý và đưa cho người đàn ông đó số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm lấy tiền rồi đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Ngạn 01 (một) gói nhỏ màu trắng bên trong có chứa ma túy Heroine, Nguyễn Văn N dùng tay trái cầm lấy gói ma túy từ người đàn ông. Vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc đi bộ tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị cáo Nguyễn Văn N bị Tổ công tác Công an huyện Đô Lương phối hợp với Công an xã Đà Sơn yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Do hoảng sợ, Ngạn đã thả từ tay trái gói ma túy vừa mua được xuống mặt đường ngay vị trí Nguyễn Văn N đang đứng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng (gói nhỏ màu trắng chứa ma túy Heroine) đối với Nguyễn Văn N và đưa Ngạn về trụ sở để làm việc.

Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 04/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại: 01(một) phong bì thư màu trắng kích thước (17x23)cm, bên trong đựng 01 gói nhỏ màu trắng, kích thước 01x02 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn N có khối lượng 0,122g (Không phẩy một trăm hai mươi hai gam) đồng thời lấy toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N gửi đi giám định. Còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng được niêm phong lại.

Tại bản kết luận giám định số 413/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N gửi tới giám định là ma tuý; loại Heroine. Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N có khối lượng là 0,122g (Không phẩy một trăm hai mươi hai gam). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 61/CT-VKS-ĐL ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư màu trắng kích thước (17x23)cm, niêm phong theo đúng quy định. Phía trên các mép có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị can Nguyễn Văn N. Bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng thu của Nguyễn Văn N.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trang truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà có cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/4/2023, tại khu vực xóm 6, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Đô Lương phối hợp với công an xã Đà Sơn bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,122g (Không phẩy một trăm hai mươi hai gam) ma túy Heroine. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội "đánh bạc" nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có cha mẹ là người có công với cách mạng được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng Khen người có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 0,122gam ma túy Heroine của bị cáo Nguyễn Văn N nhưng đã mang đi giảm định, quá trình giám định đã sử dụng hết. Đối với vật chứng còn lại là 01(một) phong bì thư màu trắng kích thước (17x23)cm, niêm phong theo đúng quy định. Phía trên các mép có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị can Nguyễn Văn N. Bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng thu của bị cáo Nguyễn Văn N là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[3] Đối với người đàn ông theo bị cáo Nguyễn Văn N khai là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã điều tra, xác minh nhưng tại khu vực Đê thuộc xóm 6, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có người đàn ông nào có đặc điểm như bị cáo N mô tả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 04/4/2023).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn N.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư màu trắng kích thước (17x23)cm, niêm phong theo đúng quy định. Phía trên các mép có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị can Nguyễn Văn N. Bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng thu của bị cáo Nguyễn Văn N *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/5/2023, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).*

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Nguyễn Văn N;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Thanh Tiên, huyện Thanh Tiên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Phi